

TIẾNG VIỆT NÂNG CAO (QUYỂN 2)

Tiếng Việt Nâng cao (Quyển 2) là cuốn thứ tư trong bộ giáo trình **Tiếng Việt cho Người Nước Ngoài**. Đây cũng là cuốn thứ hai của chương trình Tiếng Việt Nâng Cao (trình độ B). Cuốn sách gồm 12 bài, trong đó có 10 bài học và 2 bài ôn tập. Cấu trúc mỗi bài có sự thay đổi: Phần *Khởi động*, *Trao đổi thảo luận*, *Thông tin* được bổ sung vào mỗi bài. Phần *Khởi động* mở đầu cho mỗi bài nhằm tạo không khí tự nhiên, tập trung sự chú ý của người học; phần *Trao đổi thảo luận* góp phần khuyến khích người học nói và tư duy bằng tiếng Việt; phần *Thông tin* cung cấp cho người học những kinh nghiệm và hiểu biết cần thiết khi sống ở Việt Nam. Các bài luyện tập, thực hành, các bài tập đọc hiểu cũng như bài tập về nhà được mở rộng và nâng cao nhằm phát triển và tăng cường các kỹ năng nói, nghe, đọc, viết của người học. Hệ thống từ vựng và ngữ pháp cần thiết cùng một loạt các chủ đề thông dụng giúp người học nắm bắt tiếng Việt và ứng dụng trong giao tiếp một cách hiệu quả.

PHỤ LỤC

Trang / Page

Lời nói đầu - Preface	4
Bảng chữ viết tắt - Initial Table	
Bài 1: Chăm sóc sức khỏe	7
<ol style="list-style-type: none"> 1. Kết cấu: nhớ + ĐT 2. Giới từ chỉ thời gian: trước – trong – sau 3. Liên từ: kéo 4. Kết cấu: dừng + ĐT 5. Kết cấu: một cách + TT 6. Kết cấu: mặc dù / tuy ... nhưng ... 	
Bài 2: Thăm hỏi	29
<ol style="list-style-type: none"> 1. Kết cấu: đỡ + TT 2. Từ: không thì 3. Hư từ: chứ 4. Trợ từ: đấy 5. Từ: được – bị 6. Kết cấu: ĐT + theo 	
Bài 3: Mua sắm	49
<ol style="list-style-type: none"> 1. Một số động từ dùng với các trang phục 	

<ul style="list-style-type: none"> 2. Kết cấu: CN + ĐT + vào đâu được 3. Kết cấu: không thể + ĐT + vào đâu được đâu được 4. Kết cấu: không (có) + DT/ cụm DT/ Đt + TT/ĐT + như... 5. Kết cấu: không (có) + DT/ cụm DT/ Đt + TT/ ĐT + Trt + như... 6. Kết cấu: do... nên 	
Bài 4: Tham quan	69
<ul style="list-style-type: none"> 1. Phó từ nhấn mạnh: những 2. Phó từ nhấn mạnh: có 3. Phó từ nhấn mạnh: đến – tận 4. Tính từ hàm lượng: cao – thấp – ngắn – dài... 5. Phó từ: nhau 6. Từ so sánh: như 	
Bài 5: Giải trí	91
<ul style="list-style-type: none"> 1. Giới từ: cho 2. Liên từ: chứ 3. Phó từ: mới 4. Kết cấu: cứ... là / thì... 5. Phó từ: đến – đến nỗi 6. Cụm từ: nào đó 7. Giới từ: về 	
Bài 6: Ôn tập	113
Bài 7: Thể thao	127
<ul style="list-style-type: none"> 1. Kết cấu khẳng định: chẳng / chẳng + TT / ĐT + là gì 2. Động từ: dám 3. Động từ: định 4. Kết cấu: hễ... là / thì ... 5. Giới từ: với – đối với 	
Bài 8: Giao thông	147
<ul style="list-style-type: none"> 1. Kết cấu: ĐT + Đại từ + với 2. Kết cấu: CN + cùng + ĐT 3. Kết cấu: CN + ĐT + cùng + DT / Đại từ 4. Phó từ: nổi – xuể 5. Kết cấu: đã ... lại ... 	

Bài 9: Sinh hoạt Việt Nam	167
1. Câu hỏi: Cái gì thế này? Cái gì thế kia?	
2. Trợ từ cuối câu: mà	
3. Trợ từ: thôi	
4. Đại từ quan hệ: mà	
5. Kết cấu: ... đâu... đấy (đó) –bao nhiêu ... bấy nhiêu...	
6. Kết cấu: không nhằm ... mà là để ...	
Bài 10: Các thành phố lớn	189
1. Đại từ: Cả - tất cả-toàn bộ-toàn thể	
2. Từ: phải chi-ước gì	
3. Cụm từ: Thế ạ - (thì) ra thế - (thì) ra vậy	
4. Kết cấu: nhờ ... mà (nên) ...	
5. Từ: lẽ ra – đáng ra	
Bài 11: Học hành	213
1. Kết cấu: chỉ + ĐT / DT / Đại + mới + ĐT chỉ có + DT + mới + ĐT + MĐ	
2. Kết cấu: không thể không + ĐT...	
3. Kết cấu: không tránh khỏi + ĐT/ MĐ	
4. Kết cấu: không thể + ĐT + mà (nếu) + không + ĐT	
5. Kết cấu: không thể + ĐT + mà (nếu) + thiếu + ĐT	
6. Kết cấu: cần (nên) + ĐT + chứ (mà) + không cần (nên) + ĐT	
Bài 12: Ôn tập – Lesson 12: Review	239
BẢNG TỪ - Glossary	267
BẢNG TRA CỨU NGỮ PHÁP - Index of Grammar	283
PHỤ LỤC CÁC BÀI NGHE - Tape scripts	285
ĐÁP ÁN Ô CHỮ - Crossword Puzzle Answer	292